THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

https://www.cantholib.org.vn

THƯ MỤC SÁCH MỚI



SỐ 11
2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THƯ MỤC SÁCH MỚI

SỐ 11/2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

LỜI GIỚI THIỆU

----ଓ३ଓ----

Thư mục sách mới bao gồm các tài liệu mới được bổ sung vào Thư viện thành phố Cần Thơ. Tài liệu trong thư mục được sắp xếp theo trật tự phân cấp của Khung phân loại DDC và được mô tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD. Trong mỗi môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu. Tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác.

Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo: Tên tài liệu, tên tác giả, kí hiệu phân loại, chủ đề, từ khóa...

Cấu tạo mã số tài liệu là dãy số đăng ký cá biệt bao gồm phần chữ in hoa và phần số cho biết địa chỉ kho lưu trữ và vị trí xếp giá của tài liệu:

M_.xxxxx : Phòng Mượn

D_.xxxxx : Phòng Đọc

N_.xxxxx : Phòng Thiếu nhi

CB.xxxxx : Luận án – Luận văn

TC.xxxxx : Tra cứu

DC.xxxxx : Phòng Địa chí

A_.xxxxx : Tiếng Anh

P_.xxxxx : Tiếng Pháp

……

Thư mục được phát hành định kỳ hàng tháng. In ấn đóng tập phục vụ bạn đọc tra cứu tại các phòng phục vụ và đăng tải trên Trang tin điện tử Thư viện thành phố Cần Thơ ***http://www.cantholib.org.vn***

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3820967

Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn

MỤC LỤC

Môn loại	Nội dung tài liệu	Trang
000.	Tin học, thông tin & tác phẩm tổng quát	3
300.	Khoa học xã hội	3
400.	Ngôn ngữ	17
600.	Công nghệ	17
895.922.	Văn học Việt Nam	18
900.	Lịch sử & Địa lí	24

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. NGUYỄN HỮU GIỚI. Lịch sử Thư viện Việt Nam (giai đoạn 1995-2025) / Nguyễn Hữu Giới chủ biên. - H.: Lao động, 2026. - 448tr; 24cm

Tóm tắt: Sách gồm 3 phần: Văn kiện của Đảng (trích) và các văn bản pháp quy của nhà nước về Thư viện (giai đoạn 1995-2025); Hoạt động của Thư viện Việt Nam giai đoạn (1995-2025); Thư viện Việt Nam trong tương lai và một số hình ảnh tiêu biểu minh họa giai đoạn (1995-2025).

+ Môn loại: 027.597 / L302S

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23258

- Phòng Mượn: MH 15986-15987

2/. Sổ tay hướng dẫn công tác phát triển văn hóa đọc - Một số hoạt động và dịch vụ thư viện phục vụ thiếu nhi / Biên soạn: Nguyễn Thị Ngọc Mai, Lê Tùng Sơn, Lê Thị Thanh Hà.... - H.: Văn hóa dân tộc, 2026. - 63tr.: Minh họa; 21cm

ĐTTS ghi: Bộ văn hoá, thể thao và du lịch. Cục văn hóa cơ sở, gia đình và thư viện

Tóm tắt: Trình bày những định hướng cơ bản, nội dung trọng tâm và giải pháp thực tiễn, phù hợp với điều kiện hoạt động đa dạng của các thư viện công cộng có phục vụ thiếu nhi, thư viện trường học và các đơn vị liên quan tổ chức công tác phát triển văn hóa đọc cho trẻ em tại Việt Nam hiện nay, bao gồm các chủ đề chính như: đặc điểm và nhu cầu đọc; tổ chức không gian đọc; phát triển và quản lý tài nguyên thông tin; tổ chức hoạt động đọc và khuyến đọc...

+ Môn loại: 028.5 / S450T

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64992

- Phòng Mượn: MH 15966-15967

300. KHOA HỌC XÃ HỘI, XÃ HỘI HỌC & NHÂN LOẠI HỌC

3/. CHU THÁI SƠN. Người Thổ ở Việt Nam = The Thổ in Vietnam / Chu Thái Sơn; Biên soạn: Phùng Thị Mỹ, Bùi Thúy Hằng. - H.: Thông tấn, 2026. - 147tr.: Ảnh; 25cm

Song ngữ Việt - Anh

Tóm tắt: Tập hợp những hình ảnh chân thực và sinh động cùng những bài viết gồm nhiều tư liệu khảo cứu giá trị của tác giả, phản ánh nhiều phương diện trong đời sống của người Thổ từ nguồn gốc, sự phân bố dân cư; bản làng, nhà ở; nguồn sống; y phục, trang sức cho đến phong tục - tập quán, lễ hội tiêu biểu... Qua đó, khắc họa nên các nét văn hóa độc đáo, đặc trưng ở tộc người Thổ.

+ Môn loại: 305.89592 / NG558TH

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5033-5035

4/. HỒ CHÍ MINH. Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi / Hồ Chí Minh. H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2024. - 199tr.; 20cm

Tóm tắt: Chọn lọc một số bài viết, bài phát biểu, bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm định hướng xây dựng nền văn hóa của nước Việt Nam độc lập,

tự chủ, sánh vai cùng với các quốc gia khác trên thế giới; đồng thời là những chỉ dẫn cụ thể về các lĩnh vực của văn hoá, như: Văn hóa nghệ thuật, báo chí, xuất bản; đạo đức, lối sống, thực hành đời sống mới; cách tuyên truyền, huấn luyện, cách nói, cách viết; giáo dục nền văn hóa mới; nâng cao kiến thức văn hóa cho nhân dân…

+ Môn loại: 306.09597 / V115H

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64991

- Phòng Mượn: MA 30226-30227

5/. TRẦN CÔNG TRỤC. Lãnh thổ Việt Nam trên biển: Sách tham khảo nội bộ/ Trần Công Trục. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2024. - 390tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày về lãnh thổ quốc gia, lãnh thổ biển, lãnh thổ Việt Nam trong Biển Đông, các hải đảo và quần đảo Việt Nam trong Biển Đông.

+ Môn loại: 320.1 / L107TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23228

- Phòng Mượn: MA 30228

6/. RUDD, KEVIN. Chủ nghĩa dân tộc Mácxít của Tập Cận Bình đang định hình Trung Quốc và thế giới như thế nào? : Sách tham khảo, lưu hành nội bộ/ Kevin Rudd; Dịch: Vũ Lê Thái Hoàng, Vũ Thị Hoài.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. 1056tr.; 24cm

Tên sách tiếng Anh: On Xi Jinping: How Xi's Marxist nationalism is shaping China and the world

Tóm tắt: Phân tích sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa dân tộc trong tư tưởng của nhà lãnh đạo Tập Cận Bình; lý giải cách thức hệ tư tưởng này định hình mô hình phát triển kinh tế, quản trị xã hội và các quyết sách đối ngoại cứng rắn của Trung Quốc trong kỷ nguyên mới, đồng thời đưa ra những dự báo về tương lai của Trung Quốc và tầm ảnh hưởng toàn cầu của quốc gia này.

+ Môn loại: 320.451 / CH500N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23224

7/. NGUYỄN HÒA BÌNH. Xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo trong kỷ nguyên mới / Nguyễn Hòa Bình. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 779tr.; 24cm

Tóm tắt: Gồm các bài tham luận, nghiên cứu về một số vấn đề: Dấu ấn cải cách thể chế với sự tinh gọn bộ máy, phân cấp và phân quyền; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi thông nguồn lực, phát triển hạ tầng và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phát triển văn hoá, giáo dục, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... trong công tác xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 320.4597 / X126D

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23229

- Phòng Mượn: MA 30229

8/. ĐINH QUANG HẢI. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải chủ biên, Lê Trung Dũng, Phạm Thị Hồng Hà. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam
T.10: 2008. - 589tr.
Tóm tắt: Lựa chọn làm nổi bật những sự kiện tiêu biểu phản ánh một thời kỳ đặc biệt của đất nước trong tiến trình hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế-xã hội, nêu bật vai trò chỉ đạo, điều hành vĩ mô của Chính phủ trong bối cảnh đan xen giữa những thời cơ thuận lợi và các thách thức to lớn giai đoạn 2007-2008.
+ Môn loại: 321.009597 / B305N
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23248
- Phòng Mượn: MA 30244

9/. Lịch sử Chính phủ Việt Nam (1945 - 2016) giản lược / Biên soạn: Trần Đức Cường (chủ biên), Nguyễn Thị Dung Huyền, Lê Văn Phong, Phạm Thị Hồng Hà. H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 658tr.; 24cm
ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam
Tóm tắt: Giới thiệu một cách khái quát và hệ thống quá trình hình thành, xây dựng, phát triển và hoạt động của Chính phủ Việt Nam trong suốt hơn bảy thập niên của lịch sử hiện đại giai đoạn 1945-2016; trình bày những mốc lớn, những chuyển biến cơ bản và vai trò xuyên suốt của Chính phủ Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử.
+ Môn loại: 321.0095970904 / L302S
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23234
- Phòng Mượn: MA 30230

10/. Lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Lê Mậu Hãn, Nguyễn Đình Lê (đồng chủ biên), Hồ Thanh Tâm.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm
ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam
T.1: 1945-1955. - 506tr.
Tóm tắt: Quá trình thành lập và hoạt động của Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (8/1945-3/1946); Chính phủ thực hiện chủ trương "hòa để tiến", xây dựng chế độ dân chủ cộng hòa Việt Nam (3/1946-12/1946); Chính phủ tổ chức cuộc khánh chiến, kiến quốc (12/1946-1950); Chính phủ tổ chức đẩy mạnh kháng chiến toàn diện, lập lại hòa bình, giải phóng miền Bắc (1951-1955).
+ Môn loại: 321.009597 / L302S
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23235
- Phòng Mượn: MA 30231

11/. Lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Trần Đức Cường (chủ biên), Nguyễn Thị Dung Huyền, Nguyễn Thúy Quỳnh.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm
ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam
T.2: 1955-1976. - 754tr.
Tóm tắt: Tái hiện quá trình hình thành, hoạt động và phát triển của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Công hòa và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; Chính phủ chỉ đạo xây dựng, củng cố miền Bắc và chi viện miền Nam đấu tranh thống nhất đất nước (1955-1964); Chính phủ chỉ đạo xây dụng và bảo vệ miền

Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, giúp đỡ cách mạng Lào và Campuchia (1964-1976).

+ Môn loại: 321.009597 / L302S

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23236

- Phòng Mượn: MA 30232

12/. Lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Nguyễn Danh Tiên (chủ biên), Hồ Tố Lương, Nguyễn Thị Mai.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.3 : 1976-2007. - 867tr.

Tóm tắt: Tái hiện toàn diện quá trình hoạt động, đổi mới và phát triển của Chính phủ trong hơn 3 thập niên sau ngày đất nước thống nhất; Chính phủ chỉ đạo, điều hành công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quốc tế 1976-1987; Chính phủ chỉ đạo, điều hành công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế giai đoạn 1987-2007.

+ Môn loại: 321.009597 / L302S

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23237

- Phòng Mượn: MA 30233

13/. Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Lê Mậu Hãn, Nguyễn Đình Lê (đồng chủ biên), Hồ Thành Tâm.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.1: 1945-1948. - 504tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh các hoạt động của Chính phủ Việt Nam tái hiện toàn diện hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - một Chính phủ thống nhất, dân tộc và dân chủ, hợp pháp được thử thách trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc giai đoạn 1945-1948.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23239

- Phòng Mượn: MA 30235

14/. Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Lê Mậu Hãn, Nguyễn Đình Lê (đồng chủ biên), Hồ Thành Tâm.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.2: 1949-1955. - 620tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện tiêu biểu tái hiện toàn diện hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ phản ánh quá trình xây dựng, phát triển, kiến quốc, đặt nền móng cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước giai đoạn 1949-1955.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23240

- Phòng Mượn: MA 30236

15/. Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Lương Viết Sang chủ biên; Nguyễn Thúy Quỳnh, Nguyễn Thị Dung Huyền.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.3: 1955-1965. - 867tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh các hoạt động của Chính phủ Việt Nam, làm rõ các mặt hoạt động của Chính phủ, đánh giá vai trò chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong quản lý, tổ chức xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá-xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng quan hệ ngoại giao, xây dựng hệ thống chính trị qua các giai đoạn lịch sử 1955-1965.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23241

- Phòng Mượn: MA 30237

16/. Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Trần Đức Cường, Nguyễn Thúy Quỳnh (chủ biên), Nguyễn Thị Dung Huyền.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.4: 1966-1976. - 881tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh các hoạt động của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong một giai đoạn lịch sử đặc biệt quan trọng của đất nước; làm rõ vai trò, vị trí và những đóng góp của Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước giai đoạn 1966-1976.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23242

- Phòng Mượn: MA 30238

17/. NGUYỄN DANH TIÊN. Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Nguyễn Danh Tiên chủ biên, Trần Tuấn Sơn, Vũ Trọng Hùng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.5: 1976-1987. - 753tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh hoạt động của Chính phủ Việt Nam từ khi thống nhất đất nước về mặt nhà nước đến năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện sự lãnh đạo, tổ chức và quản lý của Chính phủ trên phạm vi cả nước với trách nhiệm nặng nề trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1976-1987.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23243

- Phòng Mượn: MA 30239

18/. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Lương Viết Sang, Trần Thị Vui (đồng chủ biên), Trần Thị Xuân, Vũ Thị Hồng Dung. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.6: 1987-1992. - 445tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh hoạt động của Chính phủ Việt Nam trong thời kỳ đầu đất nước bước vào công cuộc đổi mới giai đoạn 1987-1992.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23244

- Phòng Mượn: MA 30240

19/. NGUYỄN DANH TIÊN. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Nguyễn Danh Tiên chủ biên, Trần Tuấn Sơn, Vũ Trọng Hùng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.7: 1993-1997. - 463tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh hoạt động của Chính phủ Việt Nam trong bối cảnh công cuộc đổi mới đất nước được đẩy mạnh, làm rõ quá trình chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội, sử dụng các biện pháp quản lý phù hợp để thúc đẩy phát triển văn hoá-xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, gắn kết kinh tế-xã hội... giai đoạn 1993-1997.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23245

- Phòng Mượn: MA 30241

20/. Lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải (chủ biên), Phạm Quang Minh, Nguyễn Văn Kim.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.4: 2007-2016. - 847tr.

Tóm tắt: Trình bày lịch sử tổ chức và hoạt động của Chính phủ Việt Nam trong giai đoạn 2007-2016 trên các lĩnh vực trọng yếu; tập trung phân tích bước chuyển từ "đẩy mạnh" sang "đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ" công cuộc đổi mới, gắn với yêu cầu tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới tăng trưởng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tích cực hội nhập quốc tế trong điều kiện toàn cầu hóa.

+ Môn loại: 321.009597 / L302S

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23238

- Phòng Mượn: MA 30234

21/. NGUYỄN DANH TIÊN. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Nguyễn Danh Tiên chủ biên, Vũ Trọng Hùng, Trần Tuấn Sơn. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.8: 1997-2002. - 589tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh hoạt động của Chính phủ Việt Nam những năm đầu của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước; phản ánh rõ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế-xã hội theo các kế hoạch 5 năm và hằng năm, làm nổi bật vai trò của Chính phủ trong việc sử dụng các công cụ và biện pháp quản lý hiệu quả nền kinh tế quốc dân giai đoạn 1997-2002.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23246

- Phòng Mượn: MA 30242

22/. NGUYỄN DANH TIÊN. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Nguyễn Danh Tiên chủ biên, Trần Tuấn Sơn, Vũ Trọng Hùng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.9: 2003-2007. - 653tr.

Tóm tắt: Ghi lại các sự kiện chủ yếu, tiêu biểu phản ánh các hoạt động của Chính phủ Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa và chủ động hội nhập quốc tế giai đoạn 2003-2007.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23247

- Phòng Mượn: MA 30243

23/. ĐINH QUANG HẢI. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải chủ biên, Lê Trung Dũng, Phạm Thị Hồng Hà. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.11: 2009. - 589tr.

Tóm tắt: Lựa chọn làm nổi bật những sự kiện tiêu biểu phản ánh sự chủ động, linh hoạt và kiên định của Chính phủ trong công tác chỉ đạo, điều hành; tập trung xử lý hiệu quả những tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính toàn cầu, chú trọng thúc đẩy phát triển các lĩnh vực kinh tế-xã hội của đất nước.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23249

- Phòng Mượn: MA 30245

24/. ĐINH QUANG HẢI. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải chủ biên, Lê Trung Dũng, Phạm Thị Hồng Hà. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.12: 2010-2011. - 592tr.

Tóm tắt: Phản ánh bản lĩnh và năng lực chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, nhiều biến động; khẳng định tầm nhìn chiến lược trong quản trị quốc gia, tạo nền tảng quan trọng để thúc đẩy công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng giai đoạn 2010-2011.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23250
- Phòng Mượn: MA 30246

25/. ĐINH QUANG HẢI. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải chủ biên, Lê Văn Phong, Hoàng Thị Hà. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.13: 2011-2013. - 669tr.

Tóm tắt: Phản ánh rõ vai trò trung tâm của Chính phủ trong công tác chỉ đạo, điều hành, chủ động thích ứng với bối cảnh trong nước và quốc tế nhiều biến động; tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội và từng bước thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2011-2013.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23251
- Phòng Mượn: MA 30247

26/. ĐINH QUANG HẢI. Biên niên lịch sử Chính phủ Việt Nam / Biên soạn: Đinh Quang Hải chủ biên, Lê Văn Phong, Hoàng Thị Hà. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam

T.14: 2014-2016. - 532tr.

Tóm tắt: Phản ánh sự chủ động, linh hoạt của Chính phủ trong công tác chỉ đạo, điều hành đất nước; tập trung ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, mở rộng hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia giai đoạn 2014-2016.

+ Môn loại: 321.009597 / B305N

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23252
- Phòng Mượn: MA 30248

27/. Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIV: Lưu hành nội bộ. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 19cm

ĐTTS ghi: Đảng Cộng Sản Việt Nam

T.1. - 279tr.

Tóm tắt: Giới thiệu bài phát biểu khai mạc của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; quy định về những điều đảng viên không được làm; quy định thi hành điều lệ Đảng; nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển; nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển ở Việt Nam và các chương trình hành động của Bộ Chính trị...

+ Môn loại: 324.2597071 / V115K

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64998
- Phòng Mượn: MH 15978-15979

28/. Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIV: Lưu hành nội bộ. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 19cm

ĐTTS ghi: Đảng Cộng Sản Việt Nam
T.2. - 270tr.
Tóm tắt: Trình bày Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; chương trình hành động của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH TW Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa dổi Luật Đất đai và các luật có liên quan...
+ Môn loại: 324.2597071 / V115K
- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64999
- Phòng Mượn: MH 15980-15981

29/. Biên niên lịch sử công tác tuyên giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam (1925-2025) / Biên soạn: Lại Xuân Môn, Hà Dũng Hải, Vũ Phú Dũng.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm.
ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương
T.4: 2005-2015. - 801tr.
Tóm tắt: Trình bày các sự kiện tiêu biểu về công tác tuyên giáo trong giai đoạn 2005-2015, phản ánh quan điểm, đường lối chung của Đảng qua các kỳ đại hội, hội nghị Trung ương Đảng, những đóng góp tích cực và chủ động của công tác tuyên giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới đất nước.
+ Môn loại: 324.2597075 / B305N
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23232
- Phòng Mượn: MH 15983

30/. Biên niên lịch sử công tác tuyên giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam (1925-2025) / Biên soạn: Lại Xuân Môn, Hà Dũng Hải, Vũ Phú Dũng.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 24cm.
ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương
T.5: 2016-2025. - 1085tr.
Tóm tắt: Trình bày các sự kiện tiêu biểu về công tác tuyên giáo trong giai đoạn 2016-2025, phản ánh quan điểm, đường lối chung của Đảng qua các kỳ đại hội, hội nghị Trung ương Đảng, những đóng góp tích cực và chủ động của công tác tuyên giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đổi mới đất nước.
+ Môn loại: 324.2597075 / B305N
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23233
- Phòng Mượn: MH 15984

31/. LÊ MẬU HÃN. Các Đại hội và Hội nghị trung ương của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2025) / Lê Mậu Hãn, Võ Văn Bé. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 427tr.; 24cm
Tóm tắt: Trình bày khái quát, có hệ thống các đại hội và hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời giới thiệu tiểu sử tóm tắt của Chủ tịch Đảng và các Tổng Bí thư qua các thời kỳ.
+ Môn loại: 324.2597075 / C101Đ

- Phòng Mượn: MH 15982

32/. NGUYỄN TRỌNG NGHĨA. Công tác tư tưởng của Đảng - Nền tảng đưa đất nước tiến bước trong kỷ nguyên mới / Nguyễn Trọng Nghĩa. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 711tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết, bài phát biểu của Đại tướng Nguyễn Trọng Nghĩa trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng theo các chủ đề: Giữ vững ngọn cờ tư tưởng, củng cố sức mạnh chính trị của Đảng và niềm tin của nhân dân; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bồi đắp thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng; khẳng định giá trị lịch sử, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam; xây dựng nền báo chí, xuất bản, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; nâng cao chất lượng hiệu quả các lĩnh vực khác của công tác tư tưởng.

+ Môn loại: 324.2597075 / C455T

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23254

- Phòng Mượn: MH 15985

33/. Những vấn đề trọng yếu và định hướng lớn triển khai thực hiện văn kiện Đại hội XIV của Đảng / Trịnh Văn Quyết; Phạm Minh Chính; Bùi Thị Minh Hoài; Nguyễn Thanh Nghị; Lê Minh Hưng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 206tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

Tóm tắt: Tập hợp các bài phát biểu và báo cáo tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tập trung vào các định hướng lớn về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng.

+ Môn loại: 324.2597075 / NH556V

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64997

- Phòng Mượn: MH 15976-15977

34/. Tài liệu hỏi - đáp về nội dung cơ bản của văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: Dùng cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 269tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Hội đồng lý luận Trung ương

Tóm tắt: Gồm những câu hỏi - đáp làm rõ ý nghĩa, bối cảnh và quá trình chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng; quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển đất nước trong giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn chiến lược đến năm 2045; làm rõ chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và những vấn đề lý luận, thực tiễn được đúc kết qua 40 năm đổi mới.

+ Môn loại: 324.2597075 / T103L

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64993

- Phòng Mượn: MH 15968-15969

35/. Tài liệu chuyên đề: Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam, giáo dục, khoa học và công nghệ theo tinh thần nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. 215tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Hội đồng lý luận Trung ương

Tóm tắt: Giới thiệu bối cảnh, ý nghĩa, yêu cầu đặt ra và quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng, phát triển văn hoá, con người, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong giai đoạn mới theo tinh thần Đại hội XIV. Trình bày nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, đổi mới và phát triển văn hóa và con người Việt Nam, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Môn loại: 324.2597075 / T103L

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64995

- Phòng Mượn: MH 15972-15973

36/. Tài liệu nghiên cứu về những điểm mới, nội dung cốt lõi trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: Dùng cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 118tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Hội đồng lý luận Trung ương

Tóm tắt: Trình bày điểm mới về chủ đề, tầm nhìn và định hướng chiến lược phát triển đất nước, cũng như kết cấu của Báo cáo chính trị; phân tích các nội dung cốt lõi, nổi bật như đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thiện thể chế phát triển, thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tư nhân, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; các vấn đề về xây dựng Đảng, phát triển con người, giáo dục, văn hoá, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; qua đó phản ánh một cách hệ thống những định hướng lớn và các quyết sách chiến lược của Đảng trong giai đoạn mới.

+ Môn loại: 324.2597075 / T103L

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64994

- Phòng Mượn: MH 15970-15971

37/. Tìm hiểu một số thuật ngữ trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: Dành cho ủy viên cấp ủy từ cấp ủy cơ sở trở lên. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2026. - 250tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Hội đồng lý luận Trung ương

Tóm tắt: Giới thiệu và luận giải 95 thuật ngữ quan trọng được sử dụng trong các văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Những thuật ngữ được trình bày gắn liền với các quan điểm, chủ trương, giải pháp lớn của Đại hội XIV và được sắp xếp theo thứ tự chữ cái.

+ Môn loại: 324.2597075 / T310H

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 64996

- Phòng Mượn: MH 15974-15975

38/. Tự hào cơ đồ Việt Nam = Pride in Viet Nam's achievements / Tô Lâm, Tạ Ngọc Tấn, Trần Đức Cường...; Đinh Trọng Minh dịch; Hiệu đính: Nguyễn Thái Phúc, Nguyễn Thị Thùy Dương. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 591tr.; 29cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết khắc họa toàn cảnh hành trình 80 năm (1945-2025) phát triển của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng trên mọi phương diện, từ sự ổn định và vững mạnh của hệ thống chính trị, những con số tăng trưởng kinh tế ấn tượng, đến việc nâng cao vị thế ngoại giao trên trường quốc tế, qua đó không chỉ khẳng định tầm vóc mới của quốc gia mà còn khơi dậy niềm tự hào dân tộc và niềm tin vào con đường phát triển bền vững trong tương lai.

+ Môn loại: 324.2597075 / T550H

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23223

39/. Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ: Bước chuyển từ Joe Biden đến Donald Trump 2.0 và hàm ý chính sách cho Việt Nam: Lưu hành nội bộ / Biên soạn: Nguyễn Thị Thanh Vân, Nguyễn Thu Hà, Đoàn Thị Mai Liên (đồng chủ biên), Nguyễn Thị Thu Nga.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 407tr.; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp hệ thống về chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ từ thời Tổng thống Joe Biden đến những dự báo dưới nhiệm kỳ Donald Trump 2.0. Phân tích các trụ cột chiến lược, sự điều chỉnh chính sách, phản ứng của các nước lớn (đặc biệt là Trung Quốc) và đưa ra các hàm ý, giải pháp ứng phó cho Việt Nam trong bối cảnh môi trường địa chính trị đang thay đổi sâu sắc.

+ Môn loại: 327.7305 / CH305L

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23226

40/. 50 năm quan hệ giữa Quốc hội Việt Nam và Quốc hội Lào - Hợp tác toàn diện và phát triển (1975 - 2025) / Biên soạn: Vũ Hải Hà, Trần Thị Hồng An, Nguyễn Mạnh Hùng.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 385 tr.; 24 cm

ĐTTS ghi: Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Tóm tắt: Hệ thống hoá, phân tích cơ sở hình thành và quá trình phát triển mối quan hệ đoàn kết đặc biệt giữa Quốc hội Việt Nam và Lào trên các lĩnh vực. Đánh giá thành tựu nổi bật, rút ra những đặc điểm, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm; đồng thời đề xuất phương hướng và giải pháp nhằm tiếp tục củng cố, thúc đẩy quan hệ Quốc hội hai nước phát triển lên tầm cao mới, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập và phát triển bền vững.

+ Môn loại: 328.597 / N114M

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23225

41/. Ngày hội non sông = The Nation's Festival: The elections of deputies to the 16th National Assembly and People's Council at all levels for the 2026-2031 Tenure: Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. - H.: Thông tấn, 2026. - 300tr.: Ảnh; 25cm

ĐTTS ghi: Thông tấn xã Việt Nam

Tóm tắt: Sách gồm những nội dung sau: Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 - sự kiện trọng đại của đất nước; ngày hội non sông - ngày hội của ý chí, niềm tin và khát vọng (15/3/2026); Đại biểu Quốc hội khóa XVI đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

+ Môn loại: 328.597 / NG112H

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5028-5029

42/. NGUYỄN THÀNH TRUNG. Địa phương trong nền kinh tế trải nghiệm: Bản sắc, tài sản, thương hiệu và con đường tới thịnh vượng / Nguyễn Thành Trung. H.: Công thương, 2026. - 511tr.; 24cm

Tóm tắt: Cuốn sách đặt nền tảng lý thuyết về địa phương, con người, bản sắc và tài sản trải nghiệm; phân tích cách thiết kế trải nghiệm và cơ chế chuyển hóa trải nghiệm thành giá trị kinh tế, xã hội và tài sản tích luỹ; bàn về thương hiệu như kết quả của hàng triệu trải nghiệm được tích lũy theo thời gian; mở rộng tầm nhìn đến tương lai của địa phương trong thời đại AI, robot, xã hội trường thọ và nền kinh tế trải nghiệm toàn cầu.

+ Môn loại: 338.4 / Đ301PH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23256

43/. NGUYỄN THÀNH TRUNG. Kiến tạo thương hiệu điểm đến: Từ hệ sinh thái đến giá trị kinh tế / Nguyễn Thành Trung chủ biên, Vũ Hương Giang, Nguyễn Cẩm Ly. - H.: Công thương, 2026. - 591tr.; 24cm

Tóm tắt: Cung cấp một lộ trình hệ thống và toàn diện từ tổng quan, định vị, kiến trúc hệ sinh thái cho đến thiết kế trải nghiệm, truyền thông, tổ chức sự kiện và quản trị bền vững nhằm nâng cao giá trị cũng như sức hấp dẫn của thương hiệu điểm đến trong tâm trí du khách.

+ Môn loại: 338.4 / K305T

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23257

44/. Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam năm 2025 : 3000 kiến nghị: Khai phóng tiềm năng, kiến tạo tương lai Việt / Lưu Thị Thanh Mẫu, Lê Trường Sơn, Đỗ Thanh Trung...; Đặng Hồng Anh chủ biên. - H.: Công Thương, 2025. - 371tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam

Tóm tắt: Gồm những ý kiến, thảo luận phân tích sâu sắc những rào cản mang tính hệ thống và đề xuất các sáng kiến đột phá mang tính khả thi được chắt lọc từ tâm huyết của các doanh nhân trên khắp cả nước nhằm khai phóng những nguồn lực to lớn của đất nước còn đang bị kìm hãm bởi chi phí giao dịch, bởi những điểm nghẽn về thể chế, đồng thời kiến tạo một không gian phát triển mới.

+ Môn loại: 338.709597 / D305Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23227

45/. NGUYỄN THÀNH TRUNG. Địa phương trong nền kinh tế tác nhân: Từ thương hiệu đến chủ quyền thuật toán / Nguyễn Thành Trung. - H.: Công thương, 2026. - 727tr.; 24cm

Tóm tắt: Phân tích sự chuyển dịch dài hạn sang nền kinh tế tác nhân trí tuệ nhân tạo, từ cơ chế vận hành, hệ quả kinh tế đến các giải pháp thiết kế giúp địa phương duy trì bản sắc, thu hút nguồn lực và bảo vệ chủ quyền trong kỷ nguyên AI.

+ Môn loại: 338.9 / Đ301PH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23255

46/. NGUYỄN THỊ HƯƠNG. Cấu trúc kinh tế Việt Nam 40 năm đổi mới (1986-2025) / Nguyễn Thị Hương chủ biên. - H.: Kinh tế - Tài chính, 2026. - 239 tr.; 25 cm

Tóm tắt: Phân tích đường lối đổi mới và sự thay đổi cấu trúc kinh tế 40 năm đổi mới (1986 - 2025). Hệ thống bảng biểu số liệu thống kê phản ánh sự thay đổi cấu trúc kinh tế Việt Nam từ phía cung, phía cầu và trong mối quan hệ cung cầu.

+ Môn loại: 338.9597 / C125TR

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5036

47/. NGUYỄN THÀNH TRUNG. Cẩm nang về thừa kế và 26 tình huống thực tế / Nguyễn Thành Trung. - H.: Thông tin vàTruyền thông, 2024. - 147tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập trung vào 26 tình huống thực tế về thừa kế, kèm phân tích và bình luận từ các bản án của Tòa án các cấp, cách áp dụng pháp luật trong từng trường hợp cụ thể: Di chúc bằng văn bản, di chúc văn bản có công chứng/chứng thực, thừa kế kế vị, di chúc có điều kiện, thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc.

+ Môn loại: 346.59705 / C120N

- Phòng Mượn: MA 30251

48/. TÔ LÂM. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân - Sáng ngời tư cách người Công an cách mạng / Tô Lâm. - H.: Công an nhân dân, 2025. - 775tr.; 24cm

Tóm tắt: Tập hợp 80 bài viết, bài phát biểu, trả lời phỏng vấn của Đại tướng, Giáo sư, Tiến sĩ Tô Lâm trong giai đoạn đồng chí là Bí thư Đảng ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an về vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Công an nhân dân; nhấn mạnh phẩm chất cốt lõi của lực lượng Công an là sự trung thành tuyệt đối với Tổ quốc và Nhân dân; làm rõ vai trò, trách nhiệm trong bảo vệ an ninh và giữ gìn trật tự xã hội; đề cao đạo đức, bản lĩnh chính trị và tinh thần phục vụ nhân dân của người công an, không ngừng rèn luyện, đổi mới để đáp ứng thách thức thời đại.

+ Môn loại: 363.209597 / T528Đ

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23253

- Phòng Mượn: MA 30249-30250

49/. Dấu ấn Việt Nam trên bản đồ di sản thế giới / Vũ Trọng Lâm chủ biên; Nguyễn Thái Bình, Cù Thị Túy Lan, Nguyễn Hà Giang,.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 331tr.: Hình ảnh; 29cm

Tóm tắt: Trình bày quá trình bảo tồn, giữ gìn và phát huy các giá trị di sản của Việt Nam, góp phần nâng cao nhận thức xã hội, củng cố tình yêu quê hương, đất nước, hun đúc niềm tự hào dân tộc và tạo sự đồng thuận trong cộng đồng đối với công cuộc bảo tồn di sản.

+ Môn loại: 363.6 / D125Â

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5026

400. NGÔN NGỮ

50/. TÔN VẬN SINH. Tự học 3500 chữ Hán - Giải thích bằng tranh: Sơ cấp / Tôn Vận Sinh chủ biên; Nguyễn Thị Thanh Huệ dịch; Trần Thị Thanh Liêm hiệu đính. - H.: Dân trí, 2024. - 27cm

Quyển hạ. - 207tr.

Tóm tắt: Giải thích kiến thức về chữ hán một cách hệ thống toàn diện, kết hợp dùng hình ảnh để giải thích cho các chữ khó giúp người mới học có thể từ hình thể trực quan của chữ mà hiểu được nghĩa chữ và càng thêm nhớ chữ.

+ Môn loại: 495.17 / T550H

- Phòng Mượn: MB 9305

52/. TÔN VẬN SINH. Tự học 3500 chữ Hán - Giải thích bằng tranh: Sơ cấp / Tôn Vận Sinh chủ biên; Nguyễn Thị Thanh Huệ dịch; Trần Thị Thanh Liêm hiệu đính. - H.: Dân trí, 2024. - 27cm

Quyển thượng. - 155tr.

Tóm tắt: Giải thích kiến thức về chữ hán một cách hệ thống toàn diện, kết hợp dùng hình ảnh để giải thích cho các chữ khó giúp người mới học có thể từ hình thể trực quan của chữ mà hiểu được nghĩa chữ và càng thêm nhớ chữ.

+ Môn loại: 495.17 / T550H

- Phòng Mượn: MB 9304

600. CÔNG NGHỆ

53/. ĐOÀN NHẬT TRUNG. Hơi thở ban sơ: Quà quý trời ban: Cẩm nang chữa lành 90 vấn đề sức khỏe thường gặp / Đoàn Nhật Trung. - H.: Dân trí, 2025. - 314tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày vai trò của hơi thở đối với sức khỏe con người. Giới thiệu các trường phái thở điển hình. Hướng dẫn thực hành phương pháp thở Resonant breathing và Baby’s breath. Giải thích mối liên hệ giữa hơi thở, oxy, CO_2 và thần kinh tự chủ. Giải đáp các vấn đề sức khỏe thường gặp liên quan đến hơi thở.

+ Môn loại: 613 / H462TH

- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23231

- Phòng Mượn: ME 9765

54/. ĐOÀN NHẬT TRUNG. Uống thừa thân khổ: Uống vô độ, giữ nước mô kẽ, béo phì, đột quỵ / Đoàn Nhật Trung. - H.: Thế giới, 2026. - 399tr.; 24cm

Tóm tắt: Sách giúp bạn phân biệt được khát thật và khát giả, hiểu rằng "uống đủ" không đồng nghĩa với "uống nhiều" và cảm nhận cơ thể mình nhẹ hơn khi sống đúng nhịp sinh học hơn. Giúp bạn quan sát lại chính cơ thể mình, theo những quy luật sinh học rất giản dị: có vào thì phải có ra, có tích lũy thì phải có giải phóng, cái gì bị giữ lại trái với thiết kế cơ thể đều sẽ phải trả giá.

+ Môn loại: 613 / U518TH
- Phòng đọc Tổng hợp: DL 23230
- Phòng Mượn: ME 9764

895.922. VĂN HỌC VIỆT NAM

55/. NGÔ THẢO. Dĩ vãng phía trước: Tư liệu văn học / Ngô Thảo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 486tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Tóm tắt: Gồm những tư liệu ghi lại chuyện đời, chuyện văn của tác giả với các nhà văn Vũ Cao, Nguyên Ngọc, Nguyễn Duy, Tố Hữu... và một số tư liệu văn học thập kỷ 50 của thế kỷ XX.
+ Môn loại: 895.92209 / D300V
- Phòng Mượn: MB 9308

56/. PHẠM ĐÌNH ÂN. Sông đầy thêm biển: Tiểu luận, phê bình, chân dung văn học / Phạm Đình Ân. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 494tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Tóm tắt: Giới thiệu các bài nghiên cứu, tiểu luận, phê bình của tác giả về những vấn đề và hiện tượng; tác giả và tác phẩm; văn xuôi, báo chí và những nội dung khác trong nền văn học Việt Nam.
+ Môn loại: 895.92209 / S455Đ
- Phòng Mượn: MB 9311

57/. LẠI NGUYÊN ÂN. Tìm Trong di sản: Tiểu luận, phê bình / Lại Nguyên Ân. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 582tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92209 / T310TR
- Phòng Mượn: MB 9306

58/. ĐỖ ANH VŨ. Tỉnh mơ cùng chữ: Phê bình - Tiểu luận / Đỗ Anh Vũ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 671tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
Tóm tắt: Gồm những bài nghiên cứu, tiểu luận, phê bình của nhà văn Đỗ Anh Vũ bàn về sự tinh tế của tiếng Việt qua các hình tượng, cấu trúc từ vựng và cách dùng từ trong đời sống lẫn văn học. Phân tích về các tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam: Hàn Mặc Tử, Bùi Giáng, Nguyễn Bính...
+ Môn loại: 895.92209 / T312M
- Phòng Mượn: MB 9310

59/. LỘC BÍCH KIỆM. Văn học, góc nhìn của tôi: Lý luận, phê bình / Lộc Bích Kiệm. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 295tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92209 / V115H
- Phòng Mượn: MB 9307

60/. NGUYỄN THẾ HÙNG. Những gương mặt thân quen: Bút ký, phê bình, tiểu luận / Nguyễn Thế Hùng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 423tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92209004 / NH556G

- Phòng Mượn: MV 26005

61/. NGUYỄN TIẾN THANH. Những câu thơ không cần cứu ai, nhưng cứu người viết: Tiểu luận, phê bình / Nguyễn Tiến Thanh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 767tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Giới thiệu các bài nghiên cứu, phê bình, tiểu luận về thơ của tác giả.

+ Môn loại: 895.9221009 / NH556C

- Phòng Mượn: MB 9312

62/. VŨ QUẦN PHƯƠNG. Tuyển tập thơ Vũ Quần Phương: Thơ / Vũ Quần Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 567tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25986

63/. VĂN ĐẮC. Tuyển tập thơ Văn Đắc: Thơ, trường ca, kịch thơ / Văn Đắc. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 445tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922134 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25985

64/. THU BỒN. Tuyển tập Thu Bồn / Thu Bồn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.1 : Trường ca, thơ. - 727tr.

+ Môn loại: 895.922134 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25995

65/. THUẬN HỮU. Nhặt dọc đường: Thơ / Thuận Hữu. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 255tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / NH118D

- Phòng Mượn: MV 25999

66/. TRƯƠNG VIẾT HÙNG. Nhớ về cội nguồn: Thơ / Trương Viết Hùng. - H.: Văn học, 2026. - 113tr.; 21cm

+ Môn loại: 895.92214 / NH460V

- Phòng đọc Tổng hợp: DV 65000

- Phòng Mượn: MV 26025-26026

67/. NGUYỄN BẢO CHÂN. Những ý nghĩ nảy mầm lặng lẽ: Thơ - Tản văn / Nguyễn Bảo Chân. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 373tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / NH556Y

- Phòng Mượn: MV 26009

68/. ĐÀO QUỐC MINH. Phục sinh. Người tù không số: Thơ - truyện ngắn / Đào Quốc Minh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 431tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92214 / PH506S
- Phòng Mượn: MV 26018

69/. NÔNG THỊ NGỌC HÒA. Ru hoài niệm: Thơ / Nông Thị Ngọc Hòa. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 319tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92214 / R500H
- Phòng Mượn: MV 25994

70/. VƯƠNG VŨ. Tuyển tập nghệ thuật Vương Vũ / Vương Vũ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 6 tập; 21cm
Tên thật tác giả: Vũ Hồng Quang
Q.5. - 499tr.
+ Môn loại: 895.92214 / T527T
- Phòng Mượn: MV 26023

71/. VƯƠNG VŨ. Tuyển tập nghệ thuật Vương Vũ / Vương Vũ. - H.: Văn học, 2026. - 6 tập; 21cm
Tên thật tác giả: Vũ Hồng Quang
Q.6. - 519tr.
+ Môn loại: 895.92214 / T527T
- Phòng Mượn: MV 26024

72/. LƯƠNG TỬ ĐỨC. Đại thi hào Nguyễn Du: Kịch bản kịch hát dân tộc / Lương Tử Đức. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 399tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.92224 / Đ103TH
- Phòng Mượn: MV 26007

73/. NGUYỄN THÀNH PHONG. Rừng thiêng - Thám hiểm miền tây - Bí mật rừng Pha Luông: Truyện thiếu nhi / Nguyễn Thành Phong. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 686tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.9223 / R556TH
- Phòng Mượn: MV 26003

74/. TRANG THANH. Tí chổi: Truyện thiếu nhi / Trang Thanh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 407tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.9223 / T300CH
- Phòng đọc sách Thiếu nhi: NA 5910

75/. PHẠM VIỆT LONG. Bê trọc: Tiểu thuyết / Phạm Việt Long. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 769tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)
+ Môn loại: 895.922334 / B250TR
- Phòng Mượn: MV 26002

76/. TRẦN MAI HẠNH. Biên bản chiến tranh 1-2-3-4.75: Tiểu thuyết / Trần Mai Hạnh. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 607tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / B305B

- Phòng Mượn: MV 26010

77/. PHẠM HỔ. Chuyện hoa chuyện quả: Truyện ngắn / Phạm Hổ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 479tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / CH527H

- Phòng Mượn: MV 25993

78/. NGUYỄN TRỌNG OÁNH. Đất trắng: Tiểu thuyết / Nguyễn Trọng Oánh. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 759tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / Đ124TR

- Phòng Mượn: MV 25987

79/. SƠN TÙNG. Lõm: Tiểu thuyết / Sơn Tùng. - H.: Quân đội nhân dân, 2025. 687tr.; 23cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / L429

- Phòng Mượn: MV 26008

80/. THU BỒN. Tuyển tập Thu Bồn / Thu Bồn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.2: Truyện ngắn, tiểu luận. - 423tr.

+ Môn loại: 895.922334 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25996

81/. THU BỒN. Tuyển tập Thu Bồn / Thu Bồn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 21cm. - (Tác phẩm văn học)

T.3: Tiểu thuyết. - 862tr.

+ Môn loại: 895.922334 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25997

82/. NGUYỄN KIÊN. Trong làng. Trái cam trong lòng tay: Truyện ngắn/ Nguyễn Kiên. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 518tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.922334 / TR431L

- Phòng Mượn: MV 26006

83/. PHẠM VIỆT TIẾN. Bến Phù vân. Phía tây trời sáng. Mưa ở lưng chừng đồi: Truyện dài - Tiểu thuyết / Phạm Việt Tiến. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 495tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / B254PH

- Phòng Mượn: MV 26021

84/. UÔNG TRIỀU. Cô độc. Người mê. Tưởng tượng và dấu vết: Tiểu thuyết/ Uông Triều. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 535tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / C450Đ

- Phòng Mượn: MV 26015

85/. TRUNG SỸ. Chuyện lính Tây Nam - Đội trinh sát và con chó Sara: Hồi ức, tiểu thuyết / Trung Sỹ. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 775tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / CH527L

- Phòng Mượn: MV 25988

86/. NGUYỄN BẢO. Đỉnh máu: Tiểu thuyết / Nguyễn Bảo. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 350tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ312M

- Phòng Mượn: MV 26004

87/. NGUYỄN NHUẬN HỒNG PHƯƠNG. Đồng vọng ngược chiều. Tấn kịch ở Hạ Lỗi: Tiểu thuyết / Nguyễn Nhuận Hồng Phương. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. -751tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / Đ455V

- Phòng Mượn: MV 26020

88/. TRỊNH THANH PHONG. Hủi rừng - Ma làng: Tiểu thuyết / Trịnh Thanh Phong. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 719tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / H510R

- Phòng Mượn: MV 26001

89/. ĐÀO BÁ ĐOÀN. Mảnh vỡ. Chỉ để bay qua một bình minh: Tiểu thuyết - Truyện ngắn / Đào Bá Đoàn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 494tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M107V

- Phòng Mượn: MV 26019

90/. NGUYỄN THAM THIỆN KẾ. Miền rừng quên lãng: Tiểu thuyết, chân dung văn học / Nguyễn Tham Thiện Kế. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025.- 623tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M305R

- Phòng Mượn: MV 26000

91/. NGUYỄN THÀNH PHONG. Mùa hạ khó quên. Như muôn vàn người lính: Tiểu thuyết - Truyện ngắn - Ký / Nguyễn Thành Phong. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 639tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / M501H

- Phòng Mượn: MV 26014

92/. HỮU TIẾN. Người đàn bà bí ẩn - Nơi biên ải - Đèo không lặng gió: Tiểu thuyết, truyện ngắn / Hữu Tiến. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 679tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / NG558Đ

- Phòng Mượn: MV 26013

93/. ĐOÀN HỮU NAM. Nhân quả. Rễ người: Tiểu thuyết / Đoàn Hữu Nam. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 583tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / NH121QU

- Phòng Mượn: MV 26017

94/. NGUYỄN ĐÌNH TÚ. Tuyển tập truyện ngắn Nguyễn Đình Tú / Nguyễn Đình Tú. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 415tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / T527T

- Phòng Mượn: MV 25998

95/. NGUYỄN TRỌNG TÂN. Thư về quá khứ - Khúc ca người lính: Tiểu thuyết/ Nguyễn Trọng Tân. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 727tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / TH550V

- Phòng Mượn: MV 25989

96/. PHẠM DUY NGHĨA. Truyện ngắn Phạm Duy Nghĩa / Phạm Duy Nghĩa. H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 543tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.92234 / TR527NG

- Phòng Mượn: MV 26016

97/. PHẠM VĨNH CƯ. Sáng tạo và giao lưu: Tiểu luận - Nghiên cứu - Phê bình văn học / Phạm Vĩnh Cư. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 1271tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Tập hợp những tiểu luận nghiên cứu và phê bình văn học của PGS.TS Phạm Vĩnh Cư về: một số hiện tượng văn hoá, văn học Việt Nam, nghiên cứu và tiểu luận về văn học, văn hóa thế giới, vấn đề giao lưu văn hoá, văn học và đào tạo bồi dưỡng nhân tài.

+ Môn loại: 895.9224 / S106T

- Phòng Mượn: MB 9313

98/. SIÊU HẢI. Voi đi: Truyện ký / Siêu Hải. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. 367tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tên thật tác giả: Nguyễn Siêu Hải

+ Môn loại: 895.92283403 / V428Đ

- Phòng Mượn: MV 26012

99/. NGUYỄN THAM THIỆN KẾ. Giai thức của tàn tro: Tùy bút / Nguyễn Tham Thiện Kế. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 623tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Văn học hiện đại.

+ Môn loại: 895.9228403 / GI-103TH

- Phòng Mượn: MV 25991

100/. PHÙNG VĂN KHAI. Những liệt sĩ thời bình: Bút ký, truyện ký / Phùng Văn Khai. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 447tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228403 / NH556L

- Phòng Mượn: MV 25992

101/. ĐỖ HÀN. Nước mắt thánh nhân - Vía làng - Dòng lô xanh thẳm: Truyện ngắn, ký, tản văn, tiểu thuyết / Đỗ Hàn. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 702tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228408 / N557M

- Phòng Mượn: MV 25990

102/. NGUYỄN QUANG HƯNG. Thời đàm văn hoá, văn nghệ. Những người cầm tinh hoa: Bình luận - Tản văn / Nguyễn Quang Hưng. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 526tr.; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Tuyển tập các bài viết, bài bình luận về những sự việc, hiện tượng, vấn đề, hiện trạng trong đời sống văn hoá, văn nghệ cùng một số tác phẩm văn xuôi của tác giả.

+ Môn loại: 895.9228408 / TH462Đ

- Phòng Mượn: MB 9309

103/. THANH QUẾ. Một gạch và chuyển động & các tác phẩm khác: Thơ - Tiểu thuyết - Truyện ngắn / Thanh Quế. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 558tr.; 21cm. (Tác phẩm văn học)

+ Môn loại: 895.9228409 / M458G

- Phòng Mượn: MV 26011

900. LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ

104/. Việt Nam nhìn từ biển = Viet Nam as viewed from the sea / Nguyễn Thái Bình chủ biên; Phạm Thị Ngọc Bích, Nguyễn Giao Linh, Nguyễn Thị Thuý; Đinh Trọng Minh dịch; Nguyễn Thái Phúc, Nguyễn Thị Thùy Dương hiệu đính. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 411tr.: Hình ảnh; 29cm

Sách song ngữ ngữ Việt - Anh

Tóm tắt: Giới thiệu hành trình thú vị giúp bạn đọc khám phá vẻ đẹp thiên nhiên kỳ vỹ của những biển, đảo trải dài khắp ba miền đất nước Bắc, Trung, Nam.

+ Môn loại: 915.97 / V308N

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5027

105/. ĐỖ HOÀNG LINH. Hồ Chí Minh biên niên sự kiện (1945-1969) = Ho Chi minh chronicle of events (1945-1969) / Đỗ Hoàng Linh sưu tầm, biên soạn; Lê Thị Thu Ngọc dịch; Đinh Trọng Minh hiệu đính. - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 695tr.: Hình ảnh; 25cm

Tóm tắt: Tóm tắt và ghi chép theo dòng thời gian những sự kiện quan trọng trong suốt 24 năm lãnh đạo đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5031

106/. Hồ Chí Minh 1890 - 1969 = Ho Chi Minh 1890 - 1969 / Vũ Mạnh Hà chủ biên; Phạm Thị Thanh Mai, Trần Thị Phương Lan, Đỗ Thị Mỹ An.... - H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025. - 237tr. : Hình ảnh; 25cm

ĐTTS ghi: Bảo tàng Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Gồm gần 400 ảnh giới thiệu những khoảnh khắc chân thực, sống động trong cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên nhiều phương diện như: Người thanh niên yêu nước; Lãnh tụ của cách mạng Việt Nam; Vị Chủ tịch nước đáng kính; Người Cha, người Bác, người Anh của đại gia đình các dân tộc Việt Nam; Người bạn thân thiết của nhân dân thế giới.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5032

107/. TRẦN MẠNH THƯỜNG. Kể chuyện Bác Hồ. Võ Nguyên Giáp - Ngọn núi lửa phủ tuyết: Truyện ký / Trần Mạnh Thường. - H.: Nxb. Hội Nhà văn, 2025. - 511tr. : Ảnh; 21cm. - (Tác phẩm văn học)

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua nhiều mẩu chuyện, tư liệu.

+ Môn loại: 959.704092 / K250CH

- Phòng Mượn: MG 12711

108/. Tự hào 50 năm thành phố mang tên Bác (1976-2026). - Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2026. - 119tr.: Ảnh; 25cm

ĐTTS ghi: Thành ủy - Hội đồng Nhân dân - Uỷ ban Nhân dân - Uỷ ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Cuốn sách là lát cắt về hành trình 50 năm Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu xây dựng, bảo vệ, phát triển qua những hình ảnh tư liệu sống động, giàu cảm xúc.

+ Môn loại: 959.779 / T550H

- Phòng đọc Tra cứu: TC 5030